| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KV 6 -VL** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 193/2026/QĐST-HNGĐ | *VL, ngày 18 tháng 06 năm 2026.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 310/2026/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 06 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1994; CCCD: 082094003961; địa chỉ thường trú: ấp 6, xã TP, tỉnh ĐT; địa chỉ liên hệ: F3/49, ấp 6A, xã TVL, thành phố HCM.

Bị đơn: Bà Mai Thị Kim L, sinh năm: 1988; CCCD: 083188008852; địa chỉ: ấp TX, xã NPT, tỉnh VL.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 06 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 06 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thanh Đ và bà Mai Thị Kim L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

V*ề việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn*: ông Nguyễn Thanh Đ và bà Mai Thị Kim L đều không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

*Về con chung*: ông Đ đồng ý để cho bà L được quyền trực tiếp nuôi hai người con chung của ông bà tên Nguyễn Mai Gia H, sinh ngày 15/06/2014 và Nguyễn Mai Gia H1, sinh ngày 10/01/2017 (Hiện tại cả 02 cháu đang sống với bà L). Ông Đ đồng ý có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 2.500.000đồng/tháng/1cháu cho đến khi cháu H và cháu H1 tròn 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm nom con mà không ai được cản trở họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, bà L và ông Đ có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con. Trong trường hợp có căn cứ người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con, trên cơ sở lợi ích của con thì người thân thích, Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình và trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm là: 300.000đồng. Ông Nguyễn Thanh Đ tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền ông Đ đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số 0010651, ngày 02/06/2026 tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh VL.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã TP, tỉnh ĐT;
- Phòng GĐKT-TT&THADS tỉnh VL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**LÊ THỊ THÚY HẰNG**